

Bản án số: 11/2021/HS-PT

Ngày: 03-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Ninh

Các Thẩm phán: Ông Bùi Thanh Thảo

Bà Lê Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quốc Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2021/TLPT-HS ngày 05/01/2021 đối với bị cáo Võ Văn B. Do có kháng cáo của bị cáo Võ Văn B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2020/HS-ST ngày 25/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Võ Văn B, sinh năm 1984 tại Bình Phước; Nơi cư trú: Tổ 10, ấp 02, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn K và bà Nguyễn Thị M; có vợ tên Lê Thị Thu H, có 01 con sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 1415/2001/PT-HS ngày 23/8/2001 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 10 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án (Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 29/8/2006, chấp hành xong án phí năm 2002).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2009/HSST ngày 22/4/2009 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/03/2010 và nộp án phí vào ngày 18/9/2009.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/8/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị. Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn H và Võ Văn B quen biết nhau do cùng là các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và không có nghề nghiệp. Do không có tiền để tiêu xài cá nhân nên H và B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/6/2020, H một mình điều khiển xe mô tô đi từ phòng trọ đến quán cà phê (không có tên biển hiệu) thuộc xã M, huyện C để uống nước thì gặp Võ Văn B. B đi lại bàn H đang ngồi nói với H: “Tôi anh em mình đi lấy mớ sắt”. H nghe B nói thì hiểu ý của B muốn rủ H đi lấy trộm sắt của các công trình xây dựng nên đồng ý trả lời: “Mấy giờ để biết đường lên”. B trả lời: “Khoảng mười giờ gì đó” thì H đồng ý.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H một mình điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave RS, biển kiểm soát 61N2 – 4834 đi từ phòng trọ đến quán cà phê đã hẹn gặp B, rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61N2 – 4834 chở B đi từ xã M theo đường 72m hướng về xã Đ, huyện H nhằm mục đích tìm kiếm các công trình xây dựng để lấy trộm sắt xây dựng, nhưng không lấy được. Khi cả hai đi đến đoạn đường thuộc tổ 1, ấp 8, xã T, huyện H, B quan sát thấy trên cây cột điện ven đường bên trái (theo hướng từ xã Đ đi xã T) thì thấy dây cáp viễn thông bị sà xuống gần mặt đất nên nói với H: “Cắt dây điện không”. H nghe B nói trả lời: “Ghé coi xem sao”. H dừng xe mô tô lại quan sát rồi giao xe cho B điều khiển về nhà trọ “Nhật T” thuộc tổ 1, ấp 12, xã M, huyện C để lấy 01 (một) kim cộng lực dài 60cm cùng với các sợi dây ni lông màu đen, rồi điều khiển xe mô tô quay lại đưa kim và dây buộc cho H. B leo lên các cây cột điện, tháo dây cáp xuống, còn H đẩy xe mô tô vào đường đất, cách đó 25m giấu để không bị ai phát hiện. Sau đó, H đi ra chỗ B đang tháo dây cáp để kéo dây cáp xuống đất rồi cùng B kéo dây cáp lại chỗ tối để ngồi cắt. H cầm kim cộng lực cắt dây cáp vừa tháo xuống đất thành 02 đoạn ngắn, rồi cùng với B cuộn tròn dây cáp vừa cắt lại, lấy dây ni lông cột chặt lại cho dễ mang đi tiêu thụ. Sau khi đã cuộn được 01 (một) cuộn, H mệt nên ra đường để ngồi nghỉ, còn B tiếp tục kéo dây cuộn tròn và cột.

Lúc này, anh Hoàng S điều khiển xe mô tô chở bạn là anh Lê Nhật H đang trên đường đi làm trở về nhà thấy H ngồi ở bên đường. Anh S quay xe lại hỏi: “Bị gì vậy anh”, H trả lời: “Không có gì, anh chờ bạn đi cạo”. Thấy vậy, anh S quay xe lại chở anh H ra về thì thấy B đang nằm trên cỏ, bên cạnh có cuộn dây điện đã được cuộn tròn, nghi ngờ H và B đang cắt trộm dây điện nên S và H đến

cơ quan Công an để trình báo. Sau đó H bị bắt quả tang, còn B bỏ trốn, đến ngày 31/8/2020 thì B bị bắt giữ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Bùi Văn H và Võ Văn B đã khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc như trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan CSĐT thu thập được.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTTTHS ngày 30/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, kết luận: Giá trị của 173m dây cáp viễn thông VNPT, loại 200 x 2 x 0.5 tại thời điểm bị trộm cắp tài sản là 14.056.046 (Mười bốn triệu không trăm năm mươi sáu nghìn không trăm bốn sáu đồng).

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 173m dây cáp viễn thông màu đen, loại 200x2x0.5; 01 (một) kìm cộng lực màu xám đen, dài 60cm; 19 (mười chín) sợi dây ni lông màu đen; 01 (một) mũ (nón) màu đỏ, trên mũ có chữ M; 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh; 01 (một) quần Jean ngắn màu xanh; 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave RS biển kiểm soát 61N2- 4834, số khung RLHHC09066Y, số máy HC09E6372467.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2020/HS-ST ngày 25/11/2020, của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Võ Văn B 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/12/2020 bị cáo Võ Văn B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Võ Văn B vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Võ Văn B, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Văn B được thực hiện trong thời hạn luật định, có nội dung, hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và 333

của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xem xét, giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn B thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã nhận định, do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Võ Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Võ Văn B, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo B là người khởi xướng việc đi trộm cắp sắt của các công trình xây dựng và rủ bị cáo H đi cùng nhưng không thực hiện được. Khi nhìn thấy dây cáp điện thoại bị sà xuống gần mặt đất tại đoạn đường thuộc tổ 1, ấp 8, xã T, huyện H (theo hướng từ xã Đ đi xã T) bị cáo B đã nảy sinh ý định cắt dây cáp điện thoại. Bị cáo còn là người thực hành tích cực, chính bị cáo là người đi lấy kim cộng lực, dây ni lông rồi cùng bị cáo H thực hiện việc tháo, cắt dây cáp điện thoại để chiếm đoạt.

Ngoài ra, bị cáo còn là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Hiếp dâm trẻ em” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 1415/2001/PTHS ngày 23/8/2001 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2009/HSST ngày 22/4/2009 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, không ăn năn, hối cải và khó giáo dục cải tạo.

Trên cơ sở xem xét toàn diện các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Võ Văn B 02 năm tù là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo và đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào khác so với cấp sơ thẩm. Do đó kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận và cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Võ Văn B phải chịu theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn B; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2020/HS-ST ngày 25/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước đối với bị cáo Võ Văn B.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Võ Văn B 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2020.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Võ Văn B phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước;
- TAND, VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- CQĐT Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tổ HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Ninh